

**CHƯƠNG TRÌNH DẠY THÊM**  
Củng cố, bổ sung kiến thức, kỹ năng môn Ngữ văn, lớp 6A3  
Năm học 2024-2025

Tuần học	Tiết	Tên bài/Chủ đề	Nội dung kiến thức	Kỹ năng vận dụng	Điều chỉnh
<b>HỌC KỲ I: 16 TUẦN</b>					
1	1-5	<b>Bài 1: Tôi và các bạn</b> - Bài học đường đời đầu tiên - Nếu cậu muốn có một người bạn	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Truyện, truyện đồng thoại, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật; + Tình bạn cao đẹp được thể hiện qua 2 văn bản đọc.	- Khái quát hoá được một số yếu tố của truyện đồng thoại (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật); - Vận dụng kiến thức để: Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.	
2	6-10	<b>Bài 1: Tôi và các bạn (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Từ đơn, từ phức (từ ghép, từ láy), nghĩa của từ ngữ; + Biện pháp tu từ so sánh; + Cách viết bài văn kể một trải nghiệm của bản thân; + Các bước thực hiện bài nói.	- Vận dụng kiến thức để: + Hiểu được từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy), tác dụng của việc sử dụng từ láy trong văn bản; + Viết được bài văn kể một trải nghiệm của bản thân; + Trình bày được bài nói kể một trải nghiệm của bản thân.	
3	11-15	<b>Bài 2: Gõ cửa trái tim</b> - Truyện cổ tích về loài người - Mây và Sóng	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Đặc điểm của thơ; + Tình cảm gia đình, tình yêu thương trẻ thơ thể hiện qua các văn bản đọc.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát được một số yếu tố của thơ (thể thơ (số tiếng), ngắt nhịp, vần, biện pháp tu từ...); + Phân tích được đặc điểm của thơ, nhân vật trữ tình, tình cảm cảm xúc thông điệp trong bài thơ.	
4	16-20	<b>Bài 2: Gõ cửa trái tim (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Biện pháp tu từ ẩn dụ, so sánh, nhân hóa, điệp ngữ; + Dấu câu.	- Vận dụng kiến thức để: + Hiểu được được phép tu từ so sánh, nhân hóa, điệp ngữ, ẩn dụ, các dấu câu, tác dụng của việc sử dụng các biện pháp tu từ đó và dấu câu trong văn bản;	

Tuần học	Tiết	Tên bài/Chủ đề	Nội dung kiến thức	Kỹ năng vận dụng	Điều chỉnh
		- Thực hành viết - nói - nghe		+ Viết được bài văn, đoạn văn nêu cảm xúc về một đoạn thơ, bài thơ có sử dụng yếu tố miêu tả và tự sự.	
5	21-25	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
6	26-30	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
7	31-35	<b>Bài 3: Yêu thương và chia sẻ</b> - Cô bé bán diêm - Gió lạnh đầu mùa	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Truyện (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất; + Vấn đề gợi ra từ văn bản.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát được một số yếu tố của truyện và người kể chuyện ngôi thứ nhất; + Phân tích một số yếu tố của truyện và người kể chuyện ngôi thứ nhất.	
8	36-40	<b>Bài 3: Yêu thương và chia sẻ (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ (cụm DT); + Bài văn kể lại một trải nghiệm.	- Vận dụng kiến thức để: + Hiểu được tác dụng của việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ; + Phân tích tác dụng của việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ (CDT); thực hành mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm danh từ; + Viết bài văn kể lại trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.	
9	41-45	<b>Bài 4: Quê hương yêu dấu</b> - Chùm ca dao về quê hương đất nước - Truyện cổ nước mình	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Thơ lục bát, lục bát biến thể; + Chủ đề tình yêu quê hương đất nước qua các văn bản đọc.	- Vận dụng kiến thức để: + Tổng hợp được kiến thức về đặc điểm thơ lục bát; + Bước đầu nhận xét được nét độc đáo của một bài thơ, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ thơ.	
10	46-50	<b>Bài 4: Quê hương yêu dấu (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Các phương tiện tu từ: từ đồng âm, từ đa nghĩa; hoán dụ; + Thành ngữ thông dụng. + Làm thơ lục bát và viết đoạn văn.	- Vận dụng kiến thức để: + Hiểu, phân tích tác dụng của việc sử dụng từ đồng âm; từ đa nghĩa; BPTT hoán dụ; + Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống; + Phân tích được ý nghĩa của một số thành ngữ thông dụng;	

Tuần học	Tiết	Tên bài/Chủ đề	Nội dung kiến thức	Kỹ năng vận dụng	Điều chỉnh
				+ Làm bài thơ lục bát và viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ lục bát.	
11	51-55	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Củng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng đề luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
12	56-60	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Củng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng đề luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
13	61-65	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Củng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng đề luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
14	66-70	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Củng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng đề luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
15	71-75	<b>Bài 5: Những nẻo đường xứ sở</b> - Cô Tô - Hang Én - Thực hành tiếng Việt	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Văn bản kí, du kí; + Công dụng của dấu ngoặc kép; + Biện pháp tu từ ẩn dụ, so sánh; chỉ ra được tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ, so sánh trong ngữ cảnh.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát về hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của kí và du kí; + Phân tích tác dụng và sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ, so sánh, nhân hóa; + Phân tích công dụng của dấu ngoặc kép (đánh dấu một từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt).	
16	76-80	<b>Bài 5: Những nẻo đường xứ sở (TT)</b> - Thực hành viết - nói - nghe	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Bài văn tả cảnh sinh hoạt. + Chia sẻ một trải nghiệm của bản thân.	- Vận dụng kiến thức để: + Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt; + Chia sẻ một trải nghiệm về nơi em sống hoặc từng đến.	
<b>HỌC KỲ II: 16 TUẦN</b>					
17	81-85	<b>Ôn luyện</b> - Văn tả cảnh sinh hoạt - Kể trải nghiệm của bản thân	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Bài văn tả cảnh sinh hoạt. + Chia sẻ một trải nghiệm của bản thân.	- Vận dụng kiến thức để: + Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt; + Chia sẻ một trải nghiệm về nơi em sống hoặc từng đến (bài văn tự sự có yếu tố miêu tả, biểu cảm).	
18	86-90	<b>Bài 6: Chuyện kể về những người anh hùng</b> - Thánh Gióng - Sơn Tinh, Thủy Tinh	- Củng cố, bổ sung kiến thức về: + Truyện truyền thuyết và đặc điểm thể loại: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo; nhận biết được chủ đề VB.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát được một số yếu tố của truyền thuyết như: cốt truyện, nhân vật, lời kể, yếu tố kì ảo; nhận biết được chủ đề của VB. + Đọc VB thông tin thuật lại một sự kiện.	

NHỮY  
RUONG  
GHOC  
INH TA  
17 \* 9

R

Tuần học	Tiết	Tên bài/Chủ đề	Nội dung kiến thức	Kỹ năng vận dụng	Điều chỉnh
		- Ai ơi mừng 9 tháng 4	+ VB thông tin thuật lại một sự kiện và cách triển khai VB theo trật tự thời gian.		
19	91-95	<b>Bài 6: Chuyện kể về những người anh hùng (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cô, bổ sung kiến thức về: + Công dụng của dấu chấm phẩy, biện pháp tu từ điệp ngữ; + Văn thuyết minh về một lễ hội truyền thống địa phương; + Kể truyện truyền thuyết.	- Vận dụng kiến thức để: + Phân tích được công dụng của dấu chấm phẩy; + Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ; + Viết bài văn thuyết minh về một lễ hội truyền thống địa phương; + Kể được một truyện thuyết.	
20	96-100	<b>Bài 7: Thế giới cổ tích</b> - Thạch Sanh - Cây khế	- Cùng cô, bổ sung kiến thức về: + Đặc điểm cơ bản của truyện cổ tích: các kiểu nhân vật; các yếu tố kì ảo như <i>con vật kì ảo, đồ vật kì ảo</i> ; lời kể chuyện,... + Bài học đạo đức và ước mơ cuộc sống.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát đặc điểm cơ bản của truyện cổ tích: các kiểu nhân vật; các yếu tố kì ảo như <i>con vật kì ảo, đồ vật kì ảo</i> ; lời kể chuyện,... + Nhận xét, đánh giá, phân tích về bài học đạo đức và ước mơ cuộc sống mà tác giả dân gian gửi gắm.	
21	101-105	<b>Bài 7: Thế giới cổ tích (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cô, bổ sung kiến thức về: + Mối quan hệ giữa một số thành ngữ và các câu chuyện kể; + Ngôi kể trong kể chuyện; + Kể chuyện.	- Vận dụng kiến thức để: + Phân tích được mối quan hệ giữa một số thành ngữ và các câu chuyện kể; + Kể lại một truyện cổ tích đã biết bằng ngôi kể thứ nhất; + Tóm tắt và kể lại một câu chuyện trọn vẹn, đồng thời phát huy được trí tưởng tượng, năng lực sáng tạo trong sử dụng ngôn ngữ trần thuật, miêu tả.	
22	106-110	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cô, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
23	111-115	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cô, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
24	116-120	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cô, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
25	121-125	<b>Bài 8: Khác biệt và gần gũi</b> - Xem người ta kìa!	- Cùng cô, bổ sung kiến thức về: + Đặc điểm, nội dung và hình thức của văn bản NL;	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát được các đặc điểm cơ bản về nội dung và hình thức của văn bản nghị luận;	

Tuần học	Tiết	Tên bài/Chủ đề	Nội dung kiến thức	Kỹ năng vận dụng	Điều chỉnh
		- Hai loại khác biệt	+ Những vấn đề văn bản đặt ra; + Phương thức biểu đạt chính (nghị luận) bên cạnh một số phương thức khác (tự sự, biểu cảm) đan xen trong văn bản NL.	+ Phân tích được vấn đề văn bản đặt ra: ý nghĩa của những cái chung giữa mọi người và cái riêng biệt ở mỗi con người.	
26	126-130	<b>Bài 8: Khác biệt và gần gũi (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Đặc điểm hình thức, chức năng, giá trị biểu đạt của trạng ngữ, biết cách thêm phần trạng ngữ vào câu theo yêu cầu; + Lựa chọn từ ngữ và cấu trúc trong câu; + Sự khác nhau căn bản giữa văn bản nghị luận và văn bản văn học; + Một hiện tượng (vấn đề) để trình bày ý kiến của bản thân bằng một bài viết.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát đặc điểm hình thức, chức năng, giá trị biểu đạt của trạng ngữ, biết cách thêm phần trạng ngữ vào câu theo yêu cầu; + Phân tích tác dụng của việc lựa chọn từ ngữ và cấu trúc trong câu. + Phân biệt được sự khác nhau căn bản giữa văn bản nghị luận với văn bản văn học; + Trình bày ý kiến của bản thân về một hiện tượng (vấn đề) bằng một bài viết được thực hiện theo các bước của quy trình viết bài bản.	
27	131-135	<b>Bài 9: Trái Đất - ngôi nhà chung</b> - Trái Đất - cái nôi của sự sống - Các loài chung sống với nhau như thế nào?	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: Văn bản thông tin và cách truyền đạt thông tin thông qua những văn bản cụ thể nói về sự sống trên Trái Đất, về trách nhiệm của chúng ta đối với việc bảo vệ Trái Đất - ngôi nhà chung.	- Vận dụng kiến thức để: + Tổng hợp kiến thức về văn bản thông tin và cách truyền đạt thông tin thông qua những văn bản cụ thể; + Khái quát được đặc điểm, chức năng của VB và đoạn văn; cách triển khai VB thông tin; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của VB; hiểu được tác dụng của nhan đề, vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.	
28	136-140	<b>Bài 9: Trái Đất - ngôi nhà chung (TT)</b> - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Khái niệm văn bản, đoạn văn trong văn bản, các yếu tố và cách triển khai văn bản thông tin, văn bản đa phương thức; + Từ mượn và hiện tượng vay mượn từ; + Viết biên bản một cuộc họp, cuộc thảo luận và tóm tắt văn bản bằng sơ đồ.	- Vận dụng kiến thức để: + Nhận biết, phân biệt đoạn văn và văn bản; + Sử dụng từ mượn trong giao tiếp hiệu quả. + Viết được biên bản ghi chép đúng quy cách; + Tóm tắt được bằng sơ đồ nội dung chính của một số VB đơn giản đã đọc.	



*(Handwritten mark)*

Tuần học	Tiết	Tên bài/Chủ đề	Nội dung kiến thức	Kỹ năng vận dụng	Điều chỉnh
29	141-145	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
30	146-150	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
31	151-155	<b>Ôn luyện tổng hợp</b>	- Cùng cố, bổ sung kiến thức bộ môn, rèn luyện kỹ năng để luyện đề.	- Vận dụng kiến thức để luyện đề tổng hợp.	
32	156-160	<b>Bài 10: Cuốn sách tôi yêu</b> - Thách thức đầu tiên: Mỗi ngày một cuốn sách - Thực hành tiếng Việt - Thực hành viết - nói - nghe	- Cùng cố, bổ sung kiến thức về: + Văn bản nghị luận văn học; + Đặc điểm của bài văn nghị luận văn học (bàn về một tác giả); + Đoạn văn giới thiệu về một nhân vật trong cuốn sách yêu thích.	- Vận dụng kiến thức để: + Khái quát được đề tài, chủ đề, thái độ và tình cảm của tác giả thể hiện qua văn bản; + Viết đoạn văn giới thiệu về cuốn sách, về nhân vật yêu thích trong cuốn sách. + Trình bày ý kiến, thảo luận về cuốn sách yêu thích hoặc về một vấn đề trong đời sống được gợi ra từ cuốn sách đã đọc. + Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống.	

**HIỆU TRƯỞNG DUYỆT**

Ngày 20 tháng 9 năm 2024



Vũ Thị Hà

**TỔ TRƯỞNG DUYỆT**

Ngày 18 tháng 9 năm 2024

Đào Thị Thanh Vân

Minh Tân, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

Nguyễn Thị Phương